

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VT
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 04 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duẩn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Minh và bà Bùi Thị Thu Hiền

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VT.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 06 năm 2021, tại hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn VT, Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh ngày: 23 tháng 9 năm 1996. Nơi cư trú: Thôn 8, xã ĐĐ, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Văn Q và con bà Bùi Thị Thành; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2021 đến nay (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn 8, xã ĐĐ, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 50 phút ngày 16/01/2021, tại thôn Thượng Lạp, xã Tân Tiến, huyện VT, Công an huyện VT bắt quả tang Bùi Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm:

Thu trong túi quần bên trái phía trước Bùi Văn D đang mặc có 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu trắng mở ra bên trong có chứa 08 viên nén màu nâu hình vuông có đặc điểm giống nhau, D khai nhận đó là 08 viên ma túy kẹo (thuốc lắc) của D vừa mua được với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1;

Thu trong túi quần bên trái phía trước Bùi Văn D đang mặc có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0376.489.661;

Tạm giữ của Bùi Văn D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh đã cũ gắn BKS: 98B3-169.53

Tại kết luận giám định số 224/KLGD ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *08 (tám) viên nén hình khối hộp vuông màu nâu của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,5865g (Ba phẩy năm tám sáu năm gam, không kể bao bì) loại MDMA.*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 3,4568 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn D khai: Vào buổi chiều ngày 16/01/2021, D đang ở khu vực gần trường Đại học công nghệ giao thông vận tải, địa chỉ: phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy, D dùng tài khoản zalo có tên “Duy Bùi” và số thuê bao 0376.489.661 của mình liên lạc với tài khoản zalo có tên “Tổng Lớn” và số thuê bao 0326.980.806 của một người đàn ông ở xã Yên Lập, huyện VT quen biết được từ trước qua một số người bạn là đối tượng nghiện ma túy (D không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này). D có hỏi mua của người đàn ông này 08 viên ma túy kẹo (thuốc lắc), người đàn ông này đồng ý bán 08 viên ma túy kẹo cho D với giá 1.400.000 đồng. Sau đó, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh gắn BKS: 98B3-169.53 về xã ĐĐ, huyện VT, rồi dùng điện thoại liên lạc lại với người đàn ông này thì người đàn ông này hẹn D đến đoạn đường trục chính thôn Thượng Lạp, xã Tân Tiến, huyện VT. Đến điểm hẹn, D đưa số tiền 1.400.000 đồng cho người đàn ông này, người đàn ông này cầm tiền rồi đưa cho D một túi nilon không màu bên trong có chứa 08 viên ma túy kẹo hình vuông

màu nâu, D cầm gói ma túy vừa mua được cất vào trong túi quần bên trái phía trước D đang mặc và điều khiển xe mô tô để đi ra quốc lộ 2A để về nhà. Khi D đi đến đoạn đường cách quốc lộ 2A khoảng 40m thuộc thôn Thượng Lạp, xã Tân Tiến, huyện VT thì bị tổ công tác của Công an huyện VT phát hiện bắt quả tang D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSVT ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VT truy tố Bùi Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo **điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015**.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng **điểm c khoản 1 Điều 249**, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 19 giờ 50 phút ngày 16/01/2021, tại thôn Thượng Lạp, xã Tân Tiến, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện VT bắt quả tang Bùi Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 3,5865g ma túy, loại MDMA, D khai nhận là ma túy của D mua về để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của D 01 túi nilon bên trong có chứa 08 viên ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng là 3,5865g; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S bên trong lắp sim thuê bao 0376.489.661 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter gắn BKS: 98B3-169.53. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma

túy Bùi Văn D đã phạm vào tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội D Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VT. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Văn D phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...c, MDMA... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Đối với người bán ma túy, D khai mua ma túy của một người đàn ông ở xã Yên Lập, huyện VT quen biết được từ trước qua một số người bạn là đối tượng nghiện ma túy (D không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này). Xác

minh tại xã trên không có ai tên như D khai, Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: “Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật sau giám định mẫu A1= 3,4568 gam mẫu và toàn bộ bao gói không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh gắn BKS: 98B3-169.53 tạm giữ của Bùi Văn D, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô là ông Bùi Văn Q là bố đẻ của Bùi Văn D, D hỏi mượn xe mô tô trên của ông Q nhưng không nói cho ông Q biết mục đích đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VT đã trả lại cho ông Q. Nhận lại tài sản ông Q không có yêu cầu gì thêm là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0376.489.661 thu giữ của Bùi Văn D, quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại và số thuê bao của D đã sử dụng liên hệ mua ma túy. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy đối với số thuê bao nêu trên và tịch thu, bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại thu giữ của Bùi Văn D.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào **điểm c khoản 1** Điều 249; **điểm s khoản 1** Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/01/2021

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu bản phát mại sung vào ngân sách nhà nước Iphone 6S màu hồng đã cũ thu giữ của Bùi Văn D.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định mẫu A1= 3,4568 gam mẫu và toàn bộ bao gói không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, 01 sim thuê bao 0376.489.661 thu giữ của Bùi Văn D (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản

giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2021 giữa Công an huyện VT và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện VT).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện VT;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THA dân sự huyện VT;
- Công an huyện VT;
- UBND xã ĐĐ, huyện VT;
- Bị cáo;Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duẩn